

Số: 73/2024/QĐST-VHNGĐ

Gia Nghĩa, ngày 15 tháng 10 năm 2024

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ GIA NGHĨA, TỈNH ĐẮK NÔNG

Căn cứ vào Điều 212, Điều 213 và Điều 397 của Bộ luật Tố tụng dân sự;
Căn cứ vào các Điều 55, 57, 81, 82, 83 và Điều 84 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc hôn nhân và gia đình thụ lý số: 105/2024/TLST-VHNGĐ ngày 02 tháng 10 năm 2024 về việc: “*Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, thỏa thuận nuôi con*”, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:

Chị Chế Thị Từ T, sinh năm 1984;

Địa chỉ: Thôn N, xã Đ, thành phố G, tỉnh Đắk Nông.

Anh Hoàng Văn C, sinh năm 1986;

Địa chỉ: Thôn N, xã Đ, thành phố G, tỉnh Đắk Nông.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Hôn nhân giữa chị Chế Thị T1 T và anh Hoàng Văn C là tự nguyện và hợp pháp, được pháp luật công nhận theo giấy chứng nhận kết hôn số 39 ngày 29/01/2008 do Ủy ban nhân dân xã Đ, huyện L, tỉnh Bắc Giang cấp.

[2] Theo đơn yêu cầu ngày 26/9/2024 và biên bản hòa giải đoàn tụ không thành ngày 07/10/2024, chị Chế Thị Từ T và anh Hoàng Văn C yêu cầu Tòa án công nhận thuận tình ly hôn; về con chung: Anh chị có 02 con chung là Hoàng Chế Yến D, sinh ngày 03/5/2009 và Hoàng Chế Minh B, sinh ngày 25/10/2016, anh chị thỏa thuận giao 02 con cho chị Chế Thị T1 Trang nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục đến khi trưởng thành. Về cấp dưỡng, tài sản chung, nợ chung không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[3] Ngày 07/10/2024 Tòa án nhân dân thành phố Gia Nghĩa đã tiến hành hòa giải đoàn tụ nhưng không thành. Xét thấy, chị Chế Thị Từ T và anh Hoàng Văn C không thể tiếp tục chung sống, thực sự tự nguyện ly hôn, thỏa thuận được vấn đề con chung; không yêu cầu Tòa án giải quyết tài sản chung và nợ chung.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Chị Chế Thị Từ T và anh Hoàng Văn C thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Giao 02 con chung là Hoàng Chế Yến D, sinh ngày 03/5/2009 và Hoàng Chế Minh B, sinh ngày 25/10/2016 cho chị Chế Thị T1 Trang nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục đến khi trưởng thành, đủ 18 tuổi.

Quyền, nghĩa vụ của cha mẹ và con sau khi ly hôn: Việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con sau khi ly hôn được áp dụng theo quy định tại các điều 81, 82, 83, 84 và 85 của Luật Hôn nhân và gia đình.

- Về cấp dưỡng, tài sản chung và nợ chung: Chị Chế Thị Từ T và anh Hoàng Văn C không yêu cầu giải quyết.

Việc thay đổi nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con chung được quy định tại các điều 107, 110 và 119 của Luật Hôn nhân và gia đình.

2. Về lệ phí Tòa án: Chị Chế Thị Từ T và anh Hoàng Văn C phải chịu lệ phí sơ thẩm giải quyết việc Hôn nhân và gia đình là 300.000đ (*ba trăm nghìn đồng*), khấu trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí đã nộp theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0007281 ngày 27/9/2024 tại Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Gia Nghĩa, tỉnh Đắk Nông.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Đắk Nông;
- VKSND tỉnh Đắk Nông;
- VKSND thành phố Gia Nghĩa;
- Chi cục THADS thành phố Gia Nghĩa;
- UBND xã Đèo Gia, huyện Lục Ngạn, tỉnh Bắc Giang;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ; Văn phòng Tòa án.

THẨM PHÁN

Nguyễn Thị Yến